

QUY NHON UNIVERSITY JOURNAL OF SCIENCE

TẠP CHÍ KHOA HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

ISSN: 1859 – 0357
e-ISSN: 2815 – 6242

<https://qnujs.vn>
DOI: doi.org/10.52111/qnjs



MANUSCRIPT EVALUATION FORM

Manuscript ID: QNUJS-A2417

Manuscript Title: Applying cooperative learning methods in teaching content
"Solving problems using the method of temporary assumption" at primary
school

Manuscript Title in Vietnamese (if any): Vận dụng phương pháp dạy học hợp tác vào dạy
học nội dung "Giải bài toán bằng phương pháp giả thiết tạm" ở Tiểu học

Review round: ☒ Round 1 ☐ Round 2

I. EVALUATION

(Đánh giá của người nhận xét)

1. Comments on the content, research methodology (*originality, novelty, reliability, scientific and practical value, etc.*)

(Nhận xét về nội dung, phương pháp (tính nguyên bản, ý tưởng mới, độ tin cậy, giá trị khoa học và thực tiễn, ...))

Nội dung bài báo tác giả đã vận dụng phương pháp dạy học hợp tác vào dạy học nội dung "Giải bài toán bằng phương pháp giả thiết tạm" ở Tiểu học là một trong những định hướng dạy học phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - phát triển năng lực người học. Tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu lí luận để nghiên cứu các công trình khoa học liên quan, tìm kiếm tài liệu và phương pháp nghiên cứu tổng hợp, bài viết làm rõ thêm về phương pháp dạy học hợp tác và tìm hiểu vận dụng vào việc dạy học ở tiểu học. Trong bài báo này, tác giả đã tóm tắt nội dung, cách thức triển khai và phân tích các ưu nhược điểm của các phương pháp dạy học hợp tác; vận dụng chúng vào dạy học nội dung "Giải bài toán bằng phương pháp giả thiết tạm" ở chương trình môn Toán bậc tiểu học và từ đó, làm rõ thêm cơ sở thực tế và lí luận trong việc triển khai phương pháp dạy học hợp tác cho cấp bậc tiểu học. Với nội dung này bài báo có ý tưởng mới, có độ tin cậy, có giá trị khoa học và thực tiễn.

2. Comments on the manuscript organization (*structure, writing style, quality of language, references, etc.*)

(Nhận xét về hình thức (bố cục, hành văn, cách trình bày, tài liệu tham khảo, ...))

Hình thức bài báo có bố cục chặt chẽ, cách hành văn mạch lạc và trình bày khoa học, trích dẫn tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung bài báo.

3. Comments and suggestions (*mistakes/errors which should be corrected, suggestions on the contents for further studies or for the improvements, etc.*)

(Các điểm cần bổ sung, chỉnh sửa (các sai sót cần chỉnh sửa, các nội dung cần bổ sung hoặc nghiên cứu thêm,...))

Phần nội dung:

- Trong mục 2.2. Bài toán giả thiết tạm ở Tiểu học:

Tác giả chỉ đưa ra một bài toán (ví dụ) để phân tích, nên chăng tác giả phân tích thêm 1-2 bài toán khác để làm sáng tỏ phương pháp giả thiết tạm ở Tiểu học.

Tình huống 3:

Câu “Giả sử số gà và chó bằng nhau, mỗi loại có 18 con” khuyến nghị tác giả điều chỉnh lại “Nhu vậy số gà và chó bằng nhau, mỗi loại có 18 con”. Và phân tích thêm cho phù hợp với 2 tình huống trên.

Giải: Câu “Giả sử có 18 gà, 18 chó”. Khuyến nghị tác giả bổ sung như sau:

Giả sử số gà và chó bằng nhau.

Ta có: $36 : 2 = 18$

Số gà: 18 (con)

Số chó: 18 (con)

Tác giả cần xem lại phân tích nội dung “ở thang điểm 2,5-3” của bảng 4, ở 2 lớp 5A và 5B?

Cách đánh số bảng biểu trong phân tích kết quả chưa thống nhất với bảng biểu: Bảng 2.3 và bảng

2.4.

Phần thực nghiệm sư phạm:

- Số thập phân nên dùng dấu “,” thống nhất cho toàn bài báo.

- Trong mục b của 2.3.2, đánh giá về thái độ học tập của học sinh với bài toán giả thiết tạm. Tác giả có đưa ra các tiêu chí và bốn mức độ trong đó có “mức độ chưa thích” nhưng trong bảng 5 ghi là “mức độ không thích”. Tác giả cần thống nhất.

Phần kết luận:

Phương pháp giả thiết tạm là một trong những công cụ giải toán rất hay và độc đáo. Tác giả có thể thay thế từ “độc đáo” bằng một từ thích hợp hơn trong môn Toán.

Khuyến nghị:

Để tăng độ tin cậy, giá trị khoa học và thực tiễn của bài báo trong những nghiên cứu tiếp theo tác giả không dừng lại chỉ 1 lớp thực nghiệm và 1 lớp đối chứng.

4. Resume of the evaluation

(Đánh giá về bản thảo)

① Scientific and practical value

(Giá trị khoa học và thực tiễn)

☐ High

☒ Medium

☐ Poor

③ Manuscript organization quality

(Chất lượng trình bày)

☐ Good

☒ Acceptable

☐ Poor

② Research results

(Kết quả nghiên cứu)

☐ Contributing new scientific evidence

☒ Updating pre-existing scientific evidence

☐ Lacking novelty

④ References

(Tài liệu tham khảo)

☐ Good

☒ Medium

☐ Poor

5. Reviewer's recommendation

(Kết luận của người nhận xét)

☐ Accept with no revision (Chấp nhận đăng, không cần chỉnh sửa)

- ☐ Accept after minor revisions (*Chỉnh sửa ít, chấp nhận đăng sau khi chỉnh sửa*)
- ☒ Reconsider with minor revisions (*Chỉnh sửa ít, gửi người phản biện xem lại*)
- ☐ Reconsider with major revisions (*Chỉnh sửa nhiều, gửi người phản biện xem lại*)
- ☐ Reject (*Không chấp nhận đăng*)

II. REVIEWER'S INFORMATION*

(*Thông tin của người nhận xét*)

Name: Trang Quang Vinh.....

Academic degree: Tiến sĩ.....

Research field: Khoa học Giáo dục (Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hoá học).....

Affiliation: Khoa sư phạm, Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh

Address: Số 18, Ung Văn Khiêm, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Mobilephone: 0983021227

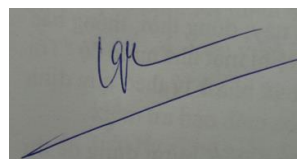
Identification number: 1601374724.....Tax identification number:.....

Bank account number: 0151000067834 ...Name of bank/bank branch: Vietcombank An Giang

An Giang, date 13 month 6 year 2024.

Reviewer

(*signature and full name*)



Trang Quang Vinh

* Only responsible members of the Editorial Board and Secretariat have the authorization to access reviewer's information.